

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN QUỲNH PHỤ  
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2022/HS-ST

Ngày 02-6-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH PHỤ, TỈNH THÁI BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:**

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Ông Nguyễn Minh Đức.

***Các Hội thẩm nhân dân:***

Bà Nguyễn Thị Đoan – Chủ tịch hội Liên hiệp phụ nữ xã Quỳnh Hội, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.

Ông Vũ Văn Sâm - Giáo viên trường THCS xã Quỳnh Hồng, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.

**- *Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Khánh Vi - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.

**- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:*** Ông Trần Viết Quyết - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 6 năm 2022, tại phòng xét xử hình sự Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình mở phiên tòa xét xử kín vụ án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 37/2022/TLST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2022/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 5 năm 2022 đối với:

***Bị cáo:*** Nguyễn Bá N; tên gọi khác: Không có; giới tính: Nam;

Sinh ngày 06/9/1977, tại xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Đ, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn 12/12; Nghề nghiệp: Giáo viên Trường Tiểu học xã A, huyện Q, đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam (Quyết định đình chỉ sinh hoạt Đảng số 36-QĐ/UBKTHU ngày 01/3/2022 của Ủy ban kiểm tra Huyện ủy Q); Họ và tên cha: Nguyễn Bá M- đã chết; năm 1965, 1974 và 1985 ông M được Nhà nước tặng Huân chương Chiến sỹ vẻ vang hạng Ba, hạng Nhì và Huân chương kháng chiến hạng Nhì; Họ và tên mẹ: Đinh Thị S, sinh năm 1948; Vợ: Lê Thị Tuyết Nh, sinh năm 1979; Có 2 con, sinh năm 2004 và 2007; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Từ tháng 02 năm 2008 được tuyển dụng làm giáo viên Trường Tiểu học xã A, nhiều lần được công nhận là Giáo viên giỏi cấp cơ sở và Giáo viên giỏi cấp tỉnh; Bị bắt, tạm giữ từ ngày 18/02/2022 đến ngày 27/02/2022 chuyển tạm giam đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.

- **Bị hại:** Cháu Nguyễn Thị Phương L, sinh ngày 13/11/2012.

Địa chỉ: Thôn A1, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

-**Người đại diện cho bị hại:**

Anh Nguyễn Văn L1, sinh năm 1988 - Là bố đẻ cháu L

Chị Từ Thị L2, sinh năm 1987 - Là mẹ đẻ cháu L

Địa chỉ: Thôn A1, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

-**Người đại diện theo ủy quyền của anh L1:**

Bà Phạm Thị R, sinh năm 1963 - Bà nội cháu L.

Địa chỉ: Thôn A1, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

-**Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại:** Bà Trần Thị L5- Trợ giúp viên Pháp lý - Trung tâm trợ giúp Pháp lý nhà nước tỉnh Thái Bình.

(Tại phiên tòa có mặt bị cáo N, chị L2, bà L5, bà R).

### NỘI DUNG VỤ ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Bị cáo Nguyễn Bá N là giáo viên dạy môn Tiếng Anh của Trường Tiểu học xã A, huyện Q. Khoảng 08 giờ 45 phút ngày 16/02/2022, N có 2 tiết dạy tại lớp 4D, trong đó có cháu Nguyễn Thị Phương L là Lớp trưởng. Đầu tiết học, N tiến hành kiểm tra bài cũ, yêu cầu học sinh dịch một số câu tiếng Việt sang tiếng Anh rồi nộp bài cho N chấm điểm. Trong khi cho học sinh làm bài kiểm tra, N ngồi ở bàn giáo viên, mặt quay xuống lớp. Vài phút sau khi nộp bài, cháu L đi lên đứng gần N để xem điểm thì N dùng tay phải ôm eo, kéo cháu L ngồi lên đùi N, cùng hướng với N. Tay phải N ôm trước bụng cháu L, tay trái luồn vào trong áo từ dưới lên, lần lượt xoa nhẹ 2 vú cháu L. Thấy cháu L không có phản ứng gì, N tiếp tục luồn tay trái qua cặp quần rồi xoa mu và âm hộ cháu L. Lúc này, các học sinh đi lên nộp bài nên N rút tay ra thì cháu L đứng dậy. N dặn cháu L không được nói cho người khác biết việc này rồi buông cho cháu L đi về chỗ ngồi.

Bản kết luận giám định pháp y về tình dục số 04/22/TD, ngày 19/02/2022 và phiếu khám sinh dục của Trung tâm pháp y - Sở Y tế tỉnh Thái Bình kết luận: *“Trên toàn bộ bên ngoài cơ thể cháu Nguyễn Thị Phương L không thấy dấu vết gì. Màng trinh: lỗ màng trinh kích thước xấp xỉ 2 cm, hồng hào, không có trầy xước, không bầm tím (màng trinh không rách). Trên vi trường, không tìm thấy tinh trùng, xác tinh trùng trong dịch âm đạo.”*

Tại bản Cáo trạng số 46/CT-VKSQP ngày 10/5/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình đã truy tố bị cáo N về tội “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi” theo điểm d khoản 2 Điều 146 Bộ luật Hình sự.

*Tại phiên tòa:*

- Bị cáo N đã khai nhận hành vi dâm ô đối với cháu L vào ngày 16/02/2022 tại lớp 4D của Trường Tiểu học xã A, huyện Q như đã nêu trong bản cáo trạng. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo thành khẩn

khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn, hối cải. Sau khi phạm tội xảy ra, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường khắc phục hậu quả số tiền 5.000.000 đồng.

- Người đại diện hợp pháp và người đại diện theo ủy quyền của người đại diện cho bị hại ý kiến: Đề N Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để bị cáo có điều kiện cải tạo thành công dân tốt. Về trách nhiệm dân sự: hai bên đã thỏa thuận bồi thường dân sự vì vậy không yêu cầu gì thêm và không đặt ra giải quyết.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại*: Nhất trí với bản cáo trạng và bản luận tội mà đại diện Viện kiểm sát đã công bố. Đề N Hội đồng xét xử xem xét lời đề N của người đại diện hợp pháp của bị hại tại phiên tòa, xét xử bị cáo mức án phù hợp có tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm xâm phạm tình dục trẻ em nói chung trong xã hội.

- Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo N, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội: “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi”. Đề N áp dụng điểm d khoản 2, khoản 4 Điều 146; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 50; Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo N từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày 18/02/2022. Về hình phạt bổ sung: Cấm bị cáo hành nghề 02 đến 03 năm sau khi mãn hạn tù. Về trách nhiệm dân sự không đặt ra giải quyết. Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

- Trong phần tranh luận bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị hại, người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp cho bị hại và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại không có ý kiến tranh luận với Kiểm sát viên. Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để bị cáo yên tâm cải tạo, sớm được trở về với gia đình, hòa nhập cộng đồng xã hội, trở thành công dân có ích cho xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, đại diện hợp pháp cho bị hại, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, phù hợp với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ và còn được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ như: Đơn trình báo, biên bản ghi lời khai của bà Phạm Thị R; Biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường và bản ảnh do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ lập hồi 09 giờ 25 phút, ngày 18/02/2022 tại trường Tiểu học xã A; Sơ đồ lớp học và danh sách học sinh lớp 4D; Danh sách phân công chuyên môn của Trường Tiểu học xã A. Cùng toàn bộ tài liệu, chứng cứ khác do Cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Nguyễn Bá N là giáo viên dạy môn Tiếng Anh của Trường Tiểu học xã A, huyện Q. Khoảng 08 giờ 50 phút, ngày 16/02/2022, trong giờ dạy học của N tại lớp 4D, N đã có hành vi ôm eo, sờ ngực, vú, xoa mu và âm hộ cháu Nguyễn Thị Phương L, sinh ngày 13/11/2012, trú tại Thôn A1, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình, là học sinh lớp 4D do N trực tiếp giảng dạy. Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 146 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là có căn cứ.

**Điều 146 Bộ luật Hình sự: Tội dâm ô đối với người dưới 16 tuổi**

*1. Người nào đủ 18 tuổi trở lên mà có hành vi dâm ô đối với người dưới 16 tuổi không nhằm mục đích giao cấu hoặc không nhằm thực hiện các hành vi quan hệ tình dục khác, thì bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.*

*2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm:*

- a) Phạm tội có tổ chức;*
- b) Phạm tội 02 lần trở lên;*
- c) Đối với 02 người trở lên;*
- d) Đối với người mà người phạm tội có trách nhiệm chăm sóc, giáo dục, chữa bệnh;*

.....

*4. Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm.*

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền được bảo vệ danh dự, nhân phẩm của trẻ em, lợi dụng sự nhận thức non nớt của bị hại là trẻ em, là người bị cáo có trách nhiệm giáo dục, bị cáo đã có hành vi dâm ô, ảnh hưởng đến sự phát triển về tâm sinh lý của bị hại. Hành vi của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật, trái với luân thường đạo lý và chuẩn mực xã hội, gây bất bình trong dư luận xã hội. Vì vậy cần phải xét xử bị cáo mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục cải tạo bị cáo nói riêng và đấu tranh, phòng ngừa tội phạm nói chung .

[4] Xét về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, sau khi phạm tội đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả, đại diện hợp pháp bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo, bị cáo có bố để được thưởng Huân chương kháng chiến, bản thân nhiều lần được công nhận là Giáo viên giỏi cấp cơ sở và Giáo viên giỏi cấp tỉnh. Vì vậy bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Từ những phân tích nêu trên, đối chiếu với các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử xét thấy phải lên mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định. Cân nhắc các tình tiết giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo thấy: bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, vì vậy cần áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật về chính sách khoan hồng đối với bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là giáo viên, trực tiếp giáo dục đối với các học sinh là người dưới 16 tuổi, vì vậy cần áp dụng hình phạt bổ sung cấm hành nghề dạy học cho người dưới 16 tuổi đối với bị cáo thời gian nhất định sau khi mãn hạn tù.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Ngày 28/4/2022, gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường danh dự, nhân phẩm và bù đắp tổn thất về tinh thần cho cháu L số tiền 5.000.000 đồng. Gia đình bị hại đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự. Vì vậy về trách nhiệm dân sự không đặt ra giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, đại diện hợp pháp cho bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lý lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Bá N phạm tội “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi”.

*Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 146; khoản 4 Điều 146; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 Điều 50; Điều 38; Điều 54 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Bá N 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 18/02/2022.*

Về hình phạt bổ sung: Cấm bị cáo hành nghề dạy học cho người dưới 16 tuổi trong thời hạn 02 (hai) năm kể từ ngày chấp hành xong hình phạt tù.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo N phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị hại có mặt tại phiên tòa quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại, người đại diện hợp pháp cho bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết hợp lệ bản án./.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Thái Bình;
- TAND tỉnh Thái Bình;
- VKSND huyện Quỳnh Phụ;
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Phụ;
- Công an huyện Quỳnh Phụ;
- Bị cáo, đại diện hợp pháp cho bị hại, bị hại.
- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại.
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Minh Đức**